

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày 03-12-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thương và ông Lê Văn Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ ngày 19/11/2024, đối với bị cáo:

Võ Thị Thu T, sinh năm 1995 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn NC, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc D và bà Võ Thị B; Có chồng là Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1943; Địa chỉ: Khóm VĐ, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

- Người đại diện theo ủy quyền của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại bà Nguyễn Thị T: Ông Trương Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khóm VĐ, thị trấn LB, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Con trai của bà Nguyễn Thị T, theo giấy ủy quyền ngày 02/8/2024); Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn NC, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2024, Võ Thị Thu T (không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 có dung tích xi lanh 109,1cm³ theo hướng Khe Sanh đi Lao Bảo, khi đến Km 80+580 Quốc lộ 9 thuộc địa phận khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, đoạn đường này giao nhau giữa Quốc lộ 9 với đường Lê Thế Tiết, có đèn tín hiệu giao thông và có biển cảnh báo người đi bộ cắt ngang, tại thời điểm này đèn tín hiệu giao thông báo Đỏ nên T dừng xe lại và nhìn lên cột đèn tín hiệu để quan sát, không nhìn phía trước, lúc tín hiệu đèn Xanh vừa bật thì T điều khiển xe mô tô tiếp tục di chuyển, khi xe mô tô vừa đi đến vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ thì T phát hiện bà Nguyễn Thị T đang đi bộ phía trước trên làn đường dành cho xe cơ giới theo chiều đi hướng Khe Sanh đi Lao Bảo (bà T đi từ phía bên trái qua bên phải đường theo hướng Khe Sanh đi Lao Bảo), T không kịp xử lý nên xe mô tô đã tông vào người bà T làm bà T ngã xuống đường, sau khi va chạm xe mô tô chạy tới một đoạn tông vào chậu hoa trên vỉa hè phía bên phải đường và dừng lại. Bà Nguyễn Thị T được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Hướng Hóa thì chết, xe mô tô bị hư hỏng.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Võ Thị Thu T vào hồi 15 giờ 48 phút, ngày 26/4/2024 là: 0.000mg/L.

- Phiếu xét nghiệm MS:16/BV-02 ngày 26/4/2024 của Trung tâm y tế huyện Hướng Hóa đối với Võ Thị Thu T; Kết quả xét nghiệm sàng lọc và định tính 5 loại ma túy: Âm tính.

Kết luận giám định tử thi số 552/KL-KTHS ngày 10/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị T: Đa chấn thương.

Kết luận giám định số 627/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

1. Các dấu vết ở phần trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 bao gồm các vị trí: Gương chiếu hậu, ốp nhựa đầu xe có đặc điểm phù hợp với dấu vết hình thành trên vùng ngực trái, mặt trước cẳng tay trái cơ thể bà Nguyễn

Thị T. Các dấu vết ở phần trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 74H1-328.32 bao gồm các vị trí: Gương chiếu hậu, ốp nhựa đầu xe có chiều hướng từ trước ra sau. Các dấu vết hình thành trên vùng ngực trái, mặt trước cẳng tay trái cơ thể bà Nguyễn Thị T có chiều hướng từ trước ra sau.

2. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 chuyển động theo hướng Khe Sanh đi Lao Bảo; Người đi bộ là bà Nguyễn Thị T di chuyển từ bên trái sang bên phải đường (nhìn theo hướng khám nghiệm).

3. Không đủ cơ sở để kết luận vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 với bà Nguyễn Thị T trên hiện trường.

4. Không đủ cơ sở để kết luận tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 20/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận: Thiệt hại trên xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 là 700.000 đồng.

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32, nhãn hiệu: Honda; số loại: Wave alpha; màu sơn: Đỏ Đen Bạc; số máy: JA39E2666124; số khung: RLHJA3928NY169151; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74006511 của xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 mang tên Nguyễn Ngọc Vinh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Thị Thu T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 30.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Bản Cáo trạng số: 99/CT-VKSHH ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Võ Thị Thu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Thu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Thu T từ 30 đến 35 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương Minh T đại diện hợp pháp của bị hại bà

Nguyễn Thị T và bị cáo đã thỏa thuận và bị cáo đã bồi thường đầy đủ toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ngọc V không yêu cầu bị cáo Võ Thị Thu T bồi thường thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 nên không giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Vinh 01 xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32, nhãn hiệu: Honda; số loại: Wave alpha; màu sơn: Đỏ Đen Bạc; số máy: JA39E2666124; số khung: RLHJA3928NY169151; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74 006511 của xe mô tô biển kiểm soát 74H1- 328.32 mang tên Nguyễn Ngọc V.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Thị Thu T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố: Lời khai của bị cáo Võ Thị Thu T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Km 80+580 Quốc lộ 9 thuộc địa phận khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; bị cáo Võ Thị Thu T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 có dung tích xi lanh 109,1cm³ tham gia giao thông mà

không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định; thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ và có thể dừng lại khi có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm (Biển báo người đi bộ) nên đã tông vào bà Nguyễn Thị T đang đi bộ trên làn đường dành cho xe cơ giới theo chiều đi hướng Khe Sanh đi Lao Bảo, hậu quả làm bà Nguyễn Thị T chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, điểm a khoản 2 Điều 59 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả bà Nguyễn Thị T chết là do lỗi của bị cáo gây ra. Vì vậy, hành vi của bị cáo Võ Thị Thu T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền là 30.000.000 đồng; bị hại bà Nguyễn Thị T có một phần lỗi do đi không đúng làn đường; đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cần áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, nên cần hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú theo d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại biên bản thỏa thuận dân sự ngày 02/8/2024 giữa ông Trương Minh T là đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo Võ Thị Thu T đã thỏa thuận và bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 30.000.000đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

Đối với thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 theo Kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 20/5/2024 là 700.000đồng, anh Nguyễn Ngọc V là chủ sở hữu xe mô tô nói trên nhưng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32, nhãn hiệu: Honda; số loại: Wave alpha; màu sơn: Đỏ Đen Bạc; số máy: JA39E2666124; số khung: RLHJA3928NY169151 dung tích xi lanh 109,1cm³, xe có chìa khóa (xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74 006511 của xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 mang tên Nguyễn Ngọc Vinh nên cần trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc V theo khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Các vấn đề khác: Ngày 26 tháng 4 năm 2024, bị cáo Võ Thị Thu T tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 của anh Nguyễn Ngọc V tham gia giao thông và gây tai nạn nhưng anh V không biết nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thị Thu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Thu T 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (03/12/2024).

Giao bị cáo Võ Thị Thu T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Võ Thị Thu T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc V 01 xe mô tô biển kiểm soát 74H1- 328.32, nhãn hiệu: Honda; số loại: Wave alpha; màu sơn: Đỏ Đen Bạc; số máy: JA39E2666124; số khung: RLHJA3928NY169151, dung tích xi lanh 109,1cm³, xe có chìa khóa (xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74 006511 của xe mô tô biển kiểm soát 74H1-328.32 mang tên Nguyễn Ngọc V.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Thị Thu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CQ CSĐT CA H. Hướng Hóa;
- CQ THAHS CA H. Hướng Hóa;
- CC THADS H. Hướng Hóa;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Đại diện theo ủy quyền của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Tổ HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy

-Lưu hồ sơ vụ án.